TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **139/**2018/HS-PT

Ngày: 27-6-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Văn Lịnh**

Ông **Nguyễn Thành Tấn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Thiện T và Lê Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Phạm Thiện T - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Ấp Bãi Nhà A, xã Lại Sơn, huyện K H, tỉnh K G; chổ ở: Phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang H (đã chết) và bà Trương Thị T (đã chết); tiền án: Ngày 28/12/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 28/8/2017 thì chấp hành xong, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; ngày 06/11/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R G bắt khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giữ. (Bị cáo có mặt)

2. **Lê Văn T -** sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số 23, đường Trương Vĩnh Ký, P. R S, TP. R G, tỉnh K G; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O và bà Trần Kim H; bản thân: Ngày 27/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", đến ngày 04/8/2008 thì chấp hành xong, đã được xóa án tích; tiền án: Ngày 26/10/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 28/4/2016 thì chấp hành xong, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; ngày 06/11/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R G bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giữ. (Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thiện T và Lê Văn T là những người nghiện ma túy (loại ma túy đá) và đều có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích. Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, Tài bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng giữa tháng 10/2017, nguồn ma túy có được là do T mua của 01 người tên T (không rõ họ tên thật, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng là 01 bịch ma túy, giá 1.000.000 đồng, sau đó T đem về thành phố R G chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho T, khi có được ma túy thì Toàn bán lại cho K Thanh A. Cụ thể hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T và T như sau:

Đối với Phạm Thiện T: Khoảng giữa tháng 10/2017, vào lúc 20 giờ, tại phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G, T bán cho T 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó khoảng 04 ngày, khoảng 22 giờ, cũng tại địa chỉ trên, T bán cho T 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 06/11/2017, tại phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G, T bán cho T 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng .

Đối với Lê Văn T: Khoảng giữa tháng 10/2017, vào lúc 21 giờ, T mượn xe mô – tô của người thanh niên tên Ní (không rõ họ tên thật, địa chỉ) để chạy đến phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G

gặp T và mua 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng; sau đó T chia ma túy ra thành 02 bịch nhỏ, trong đó 01 bịch ma túy dùng để sử dụng, 01 bịch ma túy còn lại thì T đem đến tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 683, đường Nguyễn Trung Trực, P. An Hòa, TP. R G bán cho Kha Thanh A với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 06/11/2017, Kha Thanh A đến tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 683, đường Nguyễn Trung Trực, P. An Hòa, TP. R G gặp T hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng, T đồng ý và nhận trước 500.000 đồng rồi mượn của A chiếc xe mô – tô biển kiểm soát số: 68T7-1192 (chiếc xe này do A mượn của người bạn tên Lê Văn T, T nói với A mượn xe để đi công chuyện một lúc) để chạy đến phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G gặp T và mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng; sau đó T chia ma túy ra thành 02 bịch nhỏ, trong đó 01 bịch ma túy để vào túi quần, 01 bịch ma túy còn lại thì T đem đến tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 683, đường Nguyễn Trung Trực, P. An Hòa, TP. Rạch Giá bán cho An thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang cùng vật chứng.

Đến 19 giờ 30 phút, ngày 06/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R G tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thiện T tại phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G và thu giữ được 01 bịch ma túy đá, 01 cây cân tiểu ly, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bình bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy, tiền Việt Nam 1.200.000 đồng.

Tổng cộng, Phạm Thiện T bán trái phép chất ma túy 03 lần, thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng; Lê Văn T bán trái phép chất ma túy 02 lần, thu lợi bất chính số tiền 800.000 đồng (Toàn thu lợi được ma túy để sử dụng).

Đến ngày 15/11/2017, Phạm Thiện T và Lê Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R G khởi tố, tạm giam để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Thiện Tài và Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, những người làm chứng, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

- Vật chứng của vụ án:

Thu giữ trên người Kha Thanh T: 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1 x 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Lê Văn T,

Kha Thanh A, người chứng kiến Ngô Quốc V và Điều tra viên Trần Quốc V (gói 1).

Thu giữ trên người Lê Văn T: 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1 x 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Lê Văn T, người chứng kiến Ngô Quốc V và Điều tra viên Trần Quốc V (gói 2); tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Thu giữ tại nơi ở của Phạm Thiện T: 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1 x 2cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá, đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Phạm Thiện T, Điều tra viên Trần Minh P, người chứng kiến nguyễn Thị C (gói 3); 01 (một) cây cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) bình nhựa dùng để sử dụng ma túy; tiền Việt Nam 1.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố R G đã trả lại cho Lê Văn T tiền Việt Nam 500.000 đồng, Phạm Thiện T tiền Việt Nam 100.000 đồng, do đây là tiền cá nhân của Toàn và T, không liên quan đến việc phạm tội.

- Tại bản kết luận giám định số: 684/KL-KTHS, ngày 10/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

- Gói 1: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,1420 gam.

- Gói 2: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,0570 gam.

- Gói 3: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,0825 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định số: 82, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HSST ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thiện Tài và Lê Văn Toàn** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Phạm Thiện T mức án 08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2017.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T mức án 07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/5/2018, bị cáo Phạm Thiện T có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 15/5/2018, bị cáo Lê Văn Toàn có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thiện T và Lê Văn T thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã xét xử các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất na túy" theo b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng tội và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Thiện T và Lê Văn T về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm:

Phạm Thiện T và Lê Văn T là những người nghiện ma túy đá và đều có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích. Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng giữa tháng 10/2017, nguồn ma túy có được là do T mua của 01 người tên T (không rõ họ tên thật, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng là 01 bịch ma túy, giá 1.000.000 đồng, sau đó T đem về thành phố Rạch Giá chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho T 03 lần trong thời gian từ giữa tháng 10/2017 đến ngày 06/11/2017 với tổng số lượng là 03 bịch ma túy đá, số tiền thu được là 1.100.000 đồng. Khi có được ma túy thì T chia ma túy ra thành 02 bịch nhỏ, trong đó 01 bịch ma túy dùng để sử dụng, 01 bịch ma túy còn lại thì bán lại cho Kha Thanh A với giá 300.000 đồng vào khoảng giữa tháng 10/2017; tiếp tục đến khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 06/11/2017, sau khi mua được ma túy từ T thì T chia ma túy ra thành 02 bịch nhỏ, trong đó 01 bịch ma túy để trong túi quần, 01 bịch ma túy còn lại thì Toàn đem đến tiệm game bắn cá tại địa chỉ số 683, đường Nguyễn Trung Trực, P. An Hòa, TP. R G bán cho An với giá 500.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang, thu giữ trên người của An 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,1420 gam), thu giữ trong túi quần của Toàn 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,0570 gam). Đến 19 giờ 30 phút, ngày 06/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R G tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thiện T tại phòng số 6, nhà cho thuê ở trọ số 20, đường Sư Vạn Hạnh, P. An Bình, TP. R G và thu giữ được 01 bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,0825

gam), 01 cây cân tiểu ly, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 bình bằng nhựa dùng để sử dụng ma túy, tiền Việt Nam 1.200.000 đồng.

Tổng cộng, Phạm Thiện T bán trái phép chất ma túy 03 lần, thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng; Lê Văn T bán trái phép chất ma túy 02 lần, thu lợi bất chính số tiền 800.000 đồng (T thu lợi được ma túy để sử dụng). Hành vi của các bị cáo nguy hiểm, làm mất an ninh trật tự, trị an tại địa và an toàn xã hội. Do đó, bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng. Các bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo là người nghiện ma túy và có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng chưa được xóa án tích lẽ ra sau khi chấp hành án xong các bị cáo phải biết ăn năn, hối cải để làm người công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng các bị cáo sau khi ra tù lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội là mua bán trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thiện T 08 năm tù và bị cáo Lê Văn T 07 năm tù là phù hợp không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh cho các bị cáo Phạm Thiện T và Lê Văn T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không

chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát giữ nguyên bản sơ thẩm.

[5] Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và thực hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa XIV về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 theo nguyên tắc áp những quy định có lợi cho người phạm tội, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Phạm Thiện T mức án 08** (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2017.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T mức án 07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/11/2017.

3. Về án phí: áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang về trách nhiệm bồi thường, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại TPHCM.
- TAND cấp cao tại TPHCM.
- VKSND tỉnh.
- Trại tạm giam KG.
- Sở tư pháp.
- TAND TP-RG.
- THA TP-RG.
- VKSND TP-RG.
- Bị cáo.
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến